

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 501/2020/QĐST-HNGĐ

Bến Cát, ngày 28 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 813/2020/TLST-HNGĐ ngày 6 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trương Kim C, sinh năm 1990; địa chỉ: Khu phố 3B, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn: Ông Nguyễn Huỳnh Võ Minh C1, sinh năm 1986; địa chỉ: Khu phố 3B, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành 19 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Kim C và ông Nguyễn Huỳnh Võ Minh C1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Kim C và ông Nguyễn Huỳnh Võ Minh C1 thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 2 con chung là Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 09/6/2014 và Nguyễn Tú T1, sinh ngày 20/8/2015, sau khi ly hôn bà C yêu cầu nuôi hai con chung, không yêu cầu ông C1 cấp dưỡng nuôi con.

Bà C và ông C1 đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung. Bà C và ông C1 được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Khi cần thiết, một trong hai bên đều có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình: Bà Trương Kim C phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0048143 ngày 01/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát. Hoàn trả cho bà Trương Kim C số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- UBND xã Long Tân, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tiến